TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 639/2023/HS-PT
Ngày: 22/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huyền Cường;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuyển;

Ông Điều Văn Hằng.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Cảnh Duy, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:** Ông Nguyễn Đức Thắng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 370/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 01/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Bị cáo:

1. Hoàng Văn T, sinh ngày 07/3/1998 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Số A, tổ D, thị trấn C, huyện M, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị H; Vợ tên là Bùi Thị V, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Đầu thú ngày 08/7/2022; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Nguyễn Hữu L, sinh ngày 31/7/1992 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn V, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Hữu C1 và bà Nguyễn Thị X; Vợ tên là Lê Hà T1, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ tạm giam từ ngày 26/5/2022 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cáo trạng và diễn biến tại phiên

toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08h00’ ngày 25/5/2022 tại xã V, T, Hà Nội, tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông số H1 Công an thành phố H tuần tra, kiểm soát trật tự giao thông đường bộ phát hiện 02 xe ô tô gồm: Xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander, BKS 36A-727.74 do Nguyễn Hữu L là chủ xe điều khiển và xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Colorado BKS 29H-292.28 do Bùi Thanh L1 là chủ xe điều khiển đang dừng đỗ bên đường trao đổi khách cho nhau, có dấu hiệu nghi vấn vi phạm luật giao thông đường bộ. Tổ công tác phối hợp với Phòng 6 Cục Q tiến hành kiểm tra phát hiện trên xe ô tô do Nguyễn Hữu L điều khiển có chở 02 người nam giới quốc tịch Trung Quốc không có hộ chiếu, nghi vấn nhập cảnh Việt Nam trái phép, thông tin 02 người đàn ông Trung Quốc gồm: 1. Họ và tên: Hu Xiao B, Giới tính: Nam, Sinh ngày 25/9/1993, CCCD Trung Quốc số 35062419930925053; 2. Họ và tên: Li Shao S, Giới tính: Nam, Sinh ngày 05/6/1996, CCCD Trung Quốc số 445221199606056237 nên đã đưa các đối tượng về trụ sở Công an xã V, T, Hà Nội để làm rõ vụ việc. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố H điều tra theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra đến nay xác định: Khoảng tháng 4/2022, thông qua ứng dụng Zalo trên điện thoại di động, Bùi Thanh L1 quen biết 01 phụ nữ có tên trên ứng dụng Zalo là C2. Đến tháng 5/2022, C2 liên lạc qua ứng dụng Z, thuê Bùi Thanh L1 chở người quốc tịch Trung Quốc nhập cảnh, ở lại Việt Nam trái phép 03 lần với giá 30 triệu đồng/lần. Do Bùi Thanh L1 quen biết Hoàng Văn T và Nguyễn Hữu L thông qua các hội nhóm cho thuê xe ô tô trên mạng xã hội facebook từ trước nên L1 đã thuê Hoàng Văn T và Nguyễn Hữu L cùng thực hiện, cụ thể:

Lần 1: Ngày 06/5/2022, chở 01 người Trung Quốc từ quận A, TP Hồ Chí Minh, trả khách tại cầu P, G, Hà Nội.

Do phải đi quãng đường xa nên Bùi Thanh L1 đã liên hệ, thuê Hoàng Văn T đi cùng để thay nhau lái xe. Ngày 06/5/2022, Bùi Thanh L1 lái xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Colorado BKS 29H-292.28 của Lịch đón Hoàng Văn T tại thị xã N, Thanh Hóa để cùng đi vào TP Hồ Chí Minh. Đến quận A, TP Hồ Chí Minh, Bùi Thanh L1 và Hoàng Văn T đón 01 người quốc tịch Trung Quốc (không rõ thông tin cá nhân), có đặc điểm là nam giới, cao khoảng 1,6 mét, mặt dài, mặc quần áo mào đen. Bùi Thanh L1 thông báo cho Hoàng Văn T biết rõ người khách Trung Quốc không có giấy tờ nhập cảnh hợp pháp, ở lại Việt Nam trái phép. Vì vậy, khi di chuyển từ TP Hồ Chí Minh ra Hà Nội hay ngược lại, nếu đi phương tiện khác như máy bay, tàu hỏa với giả rẻ hơn thì phải xuất trình giấy tờ cá nhân, như vậy sẽ bị cơ quan chức năng phát hiện nên phải đi bằng ô tô với giá cao hơn. Quá trình chở khách, cũng hạn chế xuống xe, ăn uống thì mua đồ ăn, ăn trên xe, tránh tiếp xúc với những người khác. Nếu khách Trung Quốc cần trao đổi, có nhu cầu gì thì gõ chữ vào phần mềm dịch trên điện thoại từ chữ Trung Quốc sang chữ quốc ngữ Việt Nam và đưa cho Bùi Thanh L1 xem.

Khi đón được khách, Bùi Thanh L1 dùng điện thoại Redmi màu xanh của mình để quay video clip người Trung Quốc và gửi cho C2 để C2 xác nhận và chuyển tiền. Sau khi đón được khách, Bùi Thanh L1 và Hoàng Văn T thay nhau lái xe ra TP Hà Nội. Đến địa phận cầu G, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa thì Hoàng Văn T xuống xe, Bùi Thanh L1 tiếp tục chở và trả khách tại cầu P thuộc huyện G, TP Hà Nội.

Về chi phí chở khách, người tên C2 đã chuyển khoản tổng cộng 43 triệu đồng thông qua số tài khoản 606688668668 - Ngân hàng M, chủ tài khoản là chị Hà Thị Kim O, sinh năm 1984, trú tại: số D, khu phố N, thị trấn G, huyện G, Tây Ninh đến số tài khoản 8882829888 - Ngân hàng M của Bùi Thanh L1. Cụ thể: Ngày 07/5/2022: chuyển 10 triệu đồng; Ngày 10/5/2022: chuyển 33 triệu đồng. Sau khi nhận tiền do C2 chuyển, Bùi Thanh L1 đã chuyển khoản tổng cộng 25 triệu đồng từ số tài khoản 8882829888 của Lịch đến số tài khoản 3456778966666 - Ngân hàng M của Hoàng Văn T, cụ thể: Ngày 07/5/2022 L1 chuyển khoản cho T 10 triệu đồng để chi phí ăn uống, đổ xăng, trả phí cầu đường; Ngày 09/5/2022 Lịch chuyển khoản 15 triệu đồng gồm: 10 triệu đồng tiền công trả T, 05 triệu đồng chi phí phát sinh khác. Còn lại 18 triệu đồng Bùi Thanh L1 hưởng lợi, đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 2: Ngày 18/5/2022, chở 01 người Trung Quốc từ quận A, TP Hồ Chí Minh, trả khách tại cầu P, G, Hà Nội.

Như lần 1, ngày 18/5/2022 Bùi Thanh L1 lái xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Colorado BKS 29H-292.28 đón Hoàng Văn T tại đường T thuộc quận C, Hà Nội để cùng đi vào TP Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, do vào TP Hồ Chí Minh muộn hơn so với dự kiến nên phải tiếp tục lái xe vào tỉnh Bình Phước. Khi đến nơi, Bùi Thanh L1 và Hoàng Văn T đón 01 người quốc tịch Trung Quốc (không rõ thông tin cá nhân) nhập cảnh, ở lại Việt Nam trái phép, có đặc điểm là nam giới, dáng người to béo, khuôn mặt to, mặc áo trắng, quần đen. Bùi Thanh L1 thông báo cho Hoàng Văn T biết rõ người khách Trung Quốc không có giấy tờ nhập cảnh, ở lại Việt Nam trái phép và phải di chuyển bằng xe ô tô tương tự như lần 1. Khi đón được khách, Bùi Thanh L1 dùng điện thoại Xiaomi của mình (điện thoại này L1 đã làm mất) để quay video clip người Trung Quốc và gửi cho C2 để C2 xác nhận và chuyển tiền. Khi đến địa phận cầu G, thị xã N, Thanh Hóa thì Hoàng Văn T xuống xe, Bùi Thanh L1 tiếp tục chở và trả khách tại cầu P thuộc huyện G, TP Hà Nội như lần 1 nêu trên.

Về việc nhận tiền chở khách lần 2, tương tự như lần 1, C2 đã chuyển khoản tổng cộng 40 triệu đồng thông qua tài khoản Ngân hàng M mang tên Hà Thị Kim O đến tài khoản Ngân hàng M của Bùi Thanh L1, cụ thể: Ngày 20/5/2022 chuyển 10 triệu đồng; Ngày 21/5/2022 chuyển 10 triệu đồng; Ngày 23/5/2022 chuyển 20 triệu đồng.

Về tiền công và chi phí trên đường đi, Bùi Thanh L1 đã chuyển khoản tổng cộng 30 triệu đồng từ tài khoản Ngân hàng M của mình vào tài khoản Ngân hàng M của Hoàng Văn T. Cụ thể: Ngày 19/5/2022 L1 chuyển khoản cho T 10

triệu đồng để chi phí ăn uống, đổ xăng, trả phí cầu đường; Ngày 21/5/2022 Lịch chuyển khoản cho T 17 triệu đồng, trong đó 10 triệu đồng tiền công trả T, 07 triệu đồng chi phí phát sinh khác (sửa xe, thay dầu ô tô…). Ngày 23/5/2022: Lịch chuyển khoản cho T 03 triệu đồng chi phí phát sinh thêm (ăn uống, xăng xe…) trên đường đi. Lần 2 này, sau khi trừ các chi phí trên đường đi, Bùi Thanh L1 và Hoàng Văn T mỗi người hưởng lợi 10 triệu đồng.

Lần 3: Ngày 25/5/2022, chở 02 người quốc tịch Trung Quốc từ TP Hà Nội vào TP Hồ Chí Minh.

Lần 3 này, do xe ô tô của Bùi Thanh L1 hết hạn đăng kiểm nên L1 đã liên lạc, thuê Nguyễn Hữu L cùng chở 02 khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam đi từ TP Hà Nội vào TP Hồ Chí Minh. Bùi Thanh L1 và Nguyễn Hữu L thỏa thuận sau khi trừ chi phí xăng xe, đi đường và tiền ăn, mỗi người sẽ hưởng lợi số tiền 10 triệu đồng. Bùi Thanh L1 thông báo Nguyễn Hữu L biết rõ 02 khách người Trung Quốc không có giấy tờ nhập cảnh, ở lại Việt Nam trái phép.

Khoảng 8h00’ sáng ngày 25/5/2022, Bùi Thanh L1 lái xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Colorado BKS 29H-292.28 của mình đến cầu P thuộc huyện G, Hà Nội để đón 02 người quốc tịch Trung Quốc là Hu Xiao B và Li Shao S có thông tin trên. Khi đón được 02 khách trên, Bùi Thanh L1 dùng điện thoại Iphone 13 của mình quay video clip gửi cho C2 để C2 xác nhận, chuyển tiền như lần 1, lần 2 (riêng lần 3 có thu được video clip trong điện thoại của L1). Sau đó, Bùi Thanh L1 lái xe về xã V, T, Hà Nội để cất xe và chuyển 02 khách Trung Quốc sang xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander, BKS 36A-727.74 của Nguyễn Hữu L để L và L1 tiếp tục chở khách đi TP Hồ Chí Minh như đã thống nhất với nhau từ trước. Khi đang chuyển 02 khách Trung Quốc trên thì bị tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát giao thông số H1 Công an thành phố H phát hiện, kiểm tra và mời về trụ sở Công an làm việc.

Về việc nhận tiền chở khách, ngày 25/5/2022, C2 đã chuyển khoản 15 triệu đồng (một nửa tiền theo thỏa thuận ban đầu) thông qua tài khoản Ngân hàng M của chị Hà Thị Kim O vào tài khoản Ngân hàng M của Bùi Thanh L1. Do đang trong quá trình chuyển khách sang xe của Nguyễn Hữu L thì bị phát hiện, nên Bùi Thanh L1 chưa chuyển tiền công cho Nguyễn Hữu L.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thanh L1, Hoàng Văn T và Nguyễn Hữu L đều khai nhận toàn bộ diễn biến, hành vi phạm tội của bản thân. Các đối tượng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vì hám lời nên vẫn thực hiện.

Chị Hà Thị Kim O khai: Bản thân có một cửa hàng tại Campuchia để nhận tiền mặt của khách, sau đó chuyển khoản về Việt Nam thông qua số tài khoản 6066886668668 nêu trên. Do số lượng khách nhiều, thường là khách lạ nên đến nay chị Hà Thị Kim O không xác định được ai là người đã đưa tiền để chị Hà Thị Kim O thực hiện các giao dịch chuyển tiền cho Bùi Thanh L1.

Đối với 02 lần chở khách ngày 06/5/2022 (lần 1) và ngày 18/5/2022 (lần 2): Mặc dù đến nay ngoài lời khai của Bùi Thanh L1 và Hoàng Văn T thì không có thông tin, tài liệu gì khác để xác định về nhân thân, lịch sử nhập cảnh vào Việt Nam của 02 khách người Trung Quốc lần 1 ngày 06/5/2022, lần 2 ngày 18/5/2022. Tuy nhiên, căn cứ kết quả sao kê các tài khoản Ngân hàng của Bùi Thanh L1, Hoàng Văn T, Hà Thị Kim O, kết quả tra cứu số điện thoại và lời khai của các đối tượng phù hợp diễn biến khách quan, phương thức, thủ đoạn hoạt động phạm tội, đủ cơ sở xác định có việc chở người nam giới quốc tịch Trung Quốc nhập cảnh, ở lại Việt Nam trái phép các ngày 06/5/2022 và ngày 18/5/2022 nêu trên.

Về số tiền hưởng lợi và khắc phục hậu quả:

Bùi Thanh L1 được hưởng lợi tổng cộng 43 triệu đồng (lần 1 - 18 triệu đồng, lần 2 - 10 triệu đồng, lần 3 - 15 triệu đồng), chưa nộp khắc phục.

Hoàng Văn T được hưởng lợi tổng cộng 20 triệu đồng (lần 1, lần 2 mỗi lần 10 triệu đồng), đã nộp khắc phục 20 triệu đồng.

Nguyễn Hữu L chưa được hưởng lợi đồng nào do đang trong quá trình chuyển khách thì bị phát hiện.

Kết quả nhận dạng người qua ảnh:

Bùi Thanh L1, Nguyễn Hữu L, Hoàng Văn T đều nhận ra nhau. Hu Xiao B và Li Shao S đều nhận ra Bùi Thanh L1 và Nguyễn Hữu L là 02 người Việt Nam đưa đón bằng xe ô tô phù hợp với kết quả điều tra.

Kết quả kiểm tra điện thoại:

Điện thoại Iphone 13 Pro tạm giữ của Bùi Thanh L1: Phát hiện nội dung tin nhắn zalo của Bùi Thanh L1 với tài khoản zalo tên "Cherry", Hoàng Văn T và Nguyễn Hữu L liên quan đến việc đón, chở khách T chuyến trên. Ngoài ra, có 01 video Bùi Thanh L1 quay 02 người Trung Quốc (H, Li Shao S) trong lần 3 ngày 25/5/2022.

Điện thoại Iphone 11 Pro max tạm giữ của Nguyễn Hữu L: phát hiện nội dung tin nhắn zalo của Nguyễn Hữu L với Bùi Thanh L1 về việc đón, chở 02 khách Trung Quốc ở lại Việt Nam trái phép lần 3 ngày 25/5/2022.

Tại bản cáo trạng số 495/CT-VKS-P1 ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố Bùi Thanh Lịch, Hoàng Văn Thuận về tội "Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép" theo điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự và Nguyễn Hữu L *về tội "Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép" theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự.*

Tại phiên toà:

- Bùi Thanh L1 không có ý kiến về tội danh, luật Viện kiểm sát truy tố; Khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo khai hưởng lợi từ hành vi phạm tội là 43.000.000đ. Về vật chứng thu giữ thì bị cáo xin lại điện thoại di động Iphone màu vàng; Về

xe ô tô bị thu giữ là tài sản đảm bảo cho khoản vay của bị cáo và vợ là chị T2 tại ngân hàng V1, ngân hàng V1 giao xe cho bị cáo quản lý sử dụng, đến nay bị cáo không có khả năng trả nợ lên đề nghị giao xe cho ngân hàng V1 để xử lý tài sản đảm bảo giải chấp hợp đồng vay giữa bị cáo, chị T2 và ngân hàng V1.

- Hoàng Văn T đồng ý với tội danh Viện kiểm sát truy tố nhưng không đồng ý điều khoản luật Viện kiểm sát áp dụng. Bị cáo khai có chở khách Trung Quốc các ngày 06/5 và 18/5/2022 nhưng ngày 18/5/2022 mới biết khách Trung Quốc không có giấy tờ tùy thân và đã ở lại Việt Nam trái phép. Ngày 06/5/2022 mặc dù đi cùng L1 nhưng L1 không nói và bị cáo không biết khách Trung Quốc nhập cảnh Việt Nam trái phép nên chỉ phạm tội ở khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự. Bị cáo thừa nhận 2 lần trở khách Trung Quốc được hưởng lợi 20.000.000đ. Đề nghị Tòa án xem xét về luật áp dụng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Nguyễn Hữu L không có ý kiến về tội danh, luật Viện kiểm sát truy tố; Khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt. Về xe ô tô bị thu giữ là tài sản đảm bảo cho khoản vay của bị cáo và vợ là chị T1 tại ngân hàng V2, ngân hàng V2 giao xe cho bị cáo quản lý sử dụng, cho đến nay chị T1 vẫn nộp tiền gốc vay và lãi hàng tháng cho ngân hàng Đ theo thỏa thuận nên đề nghị trả lại xe cho vợ chồng bị cáo sử dụng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quan điểm:

+ Đại diện ngân hàng V1 đề nghị giao lại xe ô tô thu giữ của Bùi Thanh L1 cho ngân hàng để xử lý tài sản đảm bảo giải chấp khoản vay của L1 với ngân hàng V1.

+ Chị Nguyễn Thị T3 trình bày có ký cùng L1 vay trả góp và thế chấp xe ô tô Chevrolet Colorado biển kiểm soát 29H-292.28 cho ngân hàng V1 cho đủ thủ tục pháp lý. Từ khi mua xe khoảng tháng 8/2019 đều do L1 quản lý, sử dụng và L1 chi trả tiền cho ngân hàng. Đến tháng 01/2022 vợ chồng ly hôn thì L1 vẫn quản lý, sử dụng xe và trả tiền cho ngân hàng. Đến nay, chị T3 không có khả năng trả nợ cho ngân hàng nên đề nghị giao xe ô tô thu giữ của L1 cho ngân hàng V1 để xử lý tài sản đảm bảo khoản vay của L1 và chị T3 với ngân hàng V1.

+ Chị Lê Hà T1 trình bày là vợ của Nguyễn Hữu L. Xe ô tô Mitsubishi biển kiểm soát 36A-727.74 thu giữ của L là tài sản chung vợ chồng cùng bỏ tiền ra mua và có vay trả góp ngân hàng V2 khoảng 400 triệu, thế chấp tài sản là ô tô trên. Đến nay, hàng tháng chị T1 vẫn nộp tiền gốc và lãi đầy đủ theo thỏa thuận cho ngân hàng nên đề nghị giao lại xe ô tô cho chị T1 quản lý, sử dụng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố Bùi Thanh L1, Hoàng Văn T về tội "Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép" theo điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự và Nguyễn Hữu L về tội "Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép" theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng đã nêu

và đề nghị:

+ Xử phạt: Bùi Thanh L1 từ 6 đến 7 năm tù; Hoàng Văn T từ 5 đến 6 năm tù; Nguyễn Hữu L từ 2 đến 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Biện pháp tư pháp: Truy thu tiền hưởng lợi bất chính của Bùi Thanh L1 là 43.000.000đ và Hoàng Văn T là 20.000.000đ.

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước các điện thoại của các bị cáo; Giữ lại số tiền 20 triệu Thuận nộp tại Cơ quan điều tra đảm bảo thi hành án; Giao xe ô tô thu giữ của L cho chị T1 quản lý, sử dụng và chị T1 có nghĩa vụ tiếp tục nộp tiền theo hợp đồng tín dụng vay nợ giữa L và ngân hàng V3; Giao xe ô tô thu giữ của L1 cho Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội bán đấu giá để trả tiền ngân hàng, số tiền còn lại thì ½ sung quỹ Nhà nước, ½ trả lại chị T3.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 01/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội quyết định:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T và Nguyễn Hữu L phạm tội "Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 348; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/5/2022.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/3/2023, bị cáo Hoàng Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 10/3/2023, Viện trưởng kiểm sát nhân dân thành phố H ra Quyết định kháng nghị số 06 đề nghị xem xét về phần hình phạt và xử lý vật chứng đối với bị cáo Nguyễn Hữu L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đề nghị chấp nhận kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá các tài liệu tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Đề nghị cho bị cáo L hưởng án treo 18 tháng, chấp nhận kháng nghị về xử lý vật chứng đối với bị cáo L.

Đối với bị cáo T: Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội 2 lần, có huân chương kháng chiến của ông nội đề nghị giảm cho bị cáo một phần hình phạt từ 6 tháng - 1 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu tại hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm; bị cáo Hoàng văn T4 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Hữu L được hưởng án treo; về xử lý vật chứng: Giao chiếc xe ô tô Chevrolet Colorado BKS 29H-292.28 cho Cơ quan THADS thành phố Hà Nội bán đấu giá theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP V1 (V1), phần còn lại (nếu có) sẽ tịch thu sung công quỹ nhà nước ½ (phần của bị cáo L1) còn ½ trả lại cho chị Nguyễn Thị T3 (vợ bị cáo L1).

Sau khi xem xét, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Hữu L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với tài liệu tại hồ sơ vụ án, biên bản đầu thú, bản tự khai, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của bị cáo Bùi Thanh L1; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Thanh L1 thuê bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Hữu L cùng với L1 chở người Trung Quốc cho đối tượng C2 và nói rõ cho T, L biết là chở người Trung Quốc không có giấy tờ nhập cảnh, đã nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Lịch thỏa thuận với T và L số tiền C2 trả công sau khi trừ hết chi phí thì chia đôi; T, L đồng ý. Lịch lập nhóm Z có 03 người để liên hệ, thông báo các lần chở khách. Cụ thể các lần L1, T, L đã chở người Trung Quốc như sau:

Lần 1: Ngày 06/5/2022, L1 và T dùng xe ô tô Chevrolet Colorado BKS 29H-292.28 của L1 chở 01 người nam giới Trung Quốc đi từ thành phố Hồ Chí Minh ra Hà Nội. Sau khi xong việc, C2 trả công cho L1 và T 43.000.000 đồng, trừ đi chi phí ăn uống, xăng xe, sửa xe, thay dầu, phí cầu đường, L1 được hưởng 18.000.000 đồng, T được hưởng 10.000.000 đồng.

Lần 2: Ngày 18/5/2022, L1 và T dùng xe ô tô Chevrolet Colorado BKS 29H-292.28 của L1 chở 01 người nam giới từ Thành phố Hồ Chí Minh ra Hà Nội. Sau khi xong việc, C2 trả công cho L1 và T 40.000.000 đồng, trừ đi chi phí, Lịch hưởng 10.000.000 đồng, T được hưởng 10.000.000 đồng.

Lần 3: Ngày 25/5/2022, L1 và L dùng xe ô tô Mitsubishi BKS 36A-727.74 chở 02 người nam giới Trung Quốc từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh. Cherry đã chuyển khoản trước tiền công chở khách cho L1 là 15.000.000

đồng. Khi L1 và L đang chuyển những người Trung Quốc từ xe của L1 sang xe của L để đi vào Thành phố Hồ Chí Minh; tại địa phận xã V, huyện T, Hà Nội thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ. L chưa được hưởng lợi gì.

Với hành vi trên, bị cáo Hoàng Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tội "Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Hữu L bị xét xử tội "Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép" theo quy định tại khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính về xuất nhập cảnh cư trú của nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn T: Trong vụ án này, bị cáo T đã 2 lần thực hiện hành vi phạm tội, thu lợi bất chính 20 triệu đồng. Bị xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 5 năm đến 10 năm tù.

Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền hưởng lợi bất chính, đến cơ quan công an đầu thú, vai trò bị cáo là đồng phạm thấp hơn Lịch, xử phạt bị cáo 5 năm tù

Tại cấp phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nộp chứng cứ mới là huân chương kháng chiến của ông nội bị cáo, bị cáo khai vợ mới sinh con nhỏ chưa đầy tháng, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị cho bị cáo Nguyễn Hữu L hưởng án treo vì mức hình phạt của bị cáo là 18 tháng tù, bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xem xét, Hội đồng xét xử thấy bị cáo L phạm tội có mức độ, vai trò thấp, chưa được hưởng lợi, nhân thân bị cáo tốt, chưa phạm tội do đó có thể xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo bằng thời gian tạm giam cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị giao chiếc ô tô BKS: 29H-292.28 cho Cơ quan THADS thành phố Hà Nội đấu giá theo quy định pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng V1, phần còn lại nếu còn thì tịch thu sung công quỹ nhà nước ½ (là của bị cáo L1), còn ½ trả cho chị T3 (vợ bị cáo L1).

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội là có căn cứ nên được chấp nhận. Cần sửa bản án sơ thẩm về vấn đề này.

[5] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn T.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Hà Nội.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 01/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Hữu L phạm tội "Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép".

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 348, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 14 (mười bốn) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2022 đến ngày 22/8/2023. Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Hữu L nếu bị cáo không phạm tội nào khác.

2. Giao chiếc xe ô tô Chevrolet Colorado BKS: 29H-292.28 cho Cơ quan THADS thành phố Hà Nội bán đấu giá theo quy định pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP V1, phần còn lại (nếu còn) thì tịch thu sung công quỹ nhà nước ½ (là phần của bị cáo Bùi Thanh L1) còn ½ trả cho chị Nguyễn Thị T3 (vợ của bị cáo L1).

3. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật./.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *VKSND tp. Hà Nội;*
- *TAND tp. Hà Nội;*
- *Cơ quan CSĐT - Công an tp. Hà Nội;*
- *Cục THADS thành phố Hà Nội;*
- *TTG số 01 - Công an tp. Hà Nội;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HCTP, HSVA.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Huyền Cường